UBND TỈNH ĐẮK LẮK
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ



BẢN TIN

HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI TỈNH ĐẮK LẮK

Số 04/2026

UBND TỈNH ĐẮK LẮK
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ



Chịu trách nhiệm xuất bản

TS. Bùi Thanh Toàn - Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ

Trưởng ban biên tập

ThS. Lâm Vũ Mỹ Hạnh - Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

Phó ban biên tập

ThS. Nguyễn Thị Hằng - TP. Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Biên tập viên

Nguyễn Thị Thìn, Trần Thị Phương Nga, Nguyễn Thị Thu Thảo

Thiết kế

Trương Minh Trị

UBND TỈNH ĐẮK LẮK
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Kính gửi: Quý bạn đọc!

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Lắk là cơ quan thực hiện nghĩa vụ thông báo hỏi đáp về Hàng rào kỹ thuật trong thương mại (Technical Barriers to Trade - TBT) tại địa phương (quy định tại Quyết định số 46/2017/QĐ-TTg ngày 24/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Mạng lưới các cơ quan thông báo và hỏi đáp và Ban liên ngành về hàng rào kỹ thuật trong thương mại).

Bản tin TBT nhằm cung cấp thông tin hoạt động liên quan đến việc thực thi Hiệp định về Hàng rào kỹ thuật trong thương mại, tin thông báo quy định kỹ thuật của các nước thành viên WTO đang còn trong giai đoạn dự thảo và hoạt động về tiêu chuẩn đo lường chất lượng phục vụ cho phát triển và hội nhập kinh tế của tỉnh nhà để các doanh nghiệp/cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ tham khảo có biện pháp cải tiến quản lý, nâng cao năng lực khả năng cạnh tranh, tham gia hội nhập thành công.

Ban Biên tập Bản tin trân trọng giới thiệu để Quý bạn đọc theo dõi việc thực hiện các quy định về rào cản kỹ thuật trong thương mại. Ban Biên tập cũng mong nhận được nhiều thông tin, bài viết từ các Sở, ngành, doanh nghiệp, ý kiến đóng góp của Quý bạn đọc để Bản tin ngày càng hoàn thiện và phong phú hơn.

BAN BIÊN TẬP

TRONG SỐ NÀY

Tin cảnh báo 01

- Nam Phi sửa đổi quy định về phân loại, bao gói và ghi nhãn đối với sản phẩm sữa
- Quy định sửa đổi về hiệu suất năng lượng đối với nhiều nhóm sản phẩm sử dụng năng lượng của Canada
- Tây Ban Nha đề xuất quy định về sản phẩm dệt may, giày dép và quản lý chất thải
- EU chính thức cấm sử dụng hóa chất BPA trong bao bì thực phẩm

Thông tin pháp luật 07

- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia sản phẩm đồ uống có cồn có hiệu lực từ năm 2027

Tin tức 09

- 4 nhóm dữ liệu trọng tâm tích hợp trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TCĐLCL
- Doanh nghiệp nhỏ có nên áp dụng ISO?

TIN CẢNH BÁO

Nam Phi sửa đổi quy định về phân loại, bao gói và ghi nhãn đối với sản phẩm sữa

Ngày 23/6/2026, Nam Phi thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc sửa đổi thông báo liên quan đến Dự thảo quy định về phân loại, bao gói và ghi nhãn đối với các sản phẩm sữa và sản phẩm liên quan đến sữa được lưu thông tại Cộng hòa Nam Phi.

Theo thông báo, dự thảo quy định đặt ra các tiêu chuẩn chất lượng tối thiểu đối với việc phân loại các sản phẩm sữa và sản phẩm giả sữa; đồng thời quy định các yêu cầu về ghi nhãn khi các sản phẩm này được đưa ra thị trường. Bên cạnh đó, dự thảo cũng đưa ra cơ chế kiểm soát nhằm bảo đảm tuân thủ các tiêu chuẩn chất lượng tối thiểu, cũng như các yêu cầu liên quan đến bao chứa, ghi dấu, kiểm tra và phương pháp lấy mẫu.

Biện pháp áp dụng đối với nhóm sản phẩm thuộc Chương 04 của HS, bao gồm sản phẩm sữa, trứng chim, mật ong tự nhiên và các sản phẩm ăn được có nguồn gốc động vật chưa được phân vào nơi khác.

Mục tiêu của dự thảo là cung cấp thông tin cho người tiêu dùng và tăng cường các yêu cầu về ghi



nhãn đối với sản phẩm thuộc phạm vi điều chỉnh.

Đáng chú ý, dự thảo viện dẫn một loạt tiêu chuẩn và phương pháp thử quốc tế, trong đó có nhiều tiêu chuẩn ISO/IDF liên quan đến lấy mẫu, phân tích cảm quan, xác định hàm lượng chất béo, protein, độ ẩm, tổng chất rắn, điểm đóng băng và hàm lượng muối trong các sản phẩm sữa. Điều này cho thấy biện pháp được xây dựng trên cơ sở tham chiếu đáng kể đến các tiêu chuẩn quốc tế hiện hành trong lĩnh vực sữa và sản phẩm sữa.

Thời gian dự kiến thông qua và có hiệu lực của dự thảo hiện chưa được xác định. Các nước Thành viên WTO có thời hạn đến ngày 23/8/2026 để gửi ý kiến góp ý đối với thông báo này.

Mã thông báo:
G/TBT/N/ZAF/176/Add.1/Rev.1.

(Nguồn: TBT Việt Nam)

Quy định sửa đổi về hiệu suất năng lượng đối với nhiều nhóm sản phẩm sử dụng năng lượng của Canada

Ngày 23/6/2026, Canada thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo sửa đổi lần thứ 19 đối với Quy định về hiệu suất năng lượng năm 2016.

Theo thông báo, dự thảo do Bộ Tài nguyên thiên nhiên Canada (Natural Resources Canada - NRCan) xây dựng, áp dụng đối với nhiều nhóm sản phẩm dân dụng, thương mại và công nghiệp sử dụng năng lượng. Phạm vi điều chỉnh của dự thảo rất rộng, bao gồm nhiều nhóm hàng như máy lọc không khí, điều hòa không khí, máy sấy quần áo, máy nước nóng, động cơ điện, máy rửa chén, tủ đông, tủ lạnh, quạt trần, tivi, bộ sạc pin, bộ nguồn ngoài và một số thiết bị sử dụng năng lượng khác.

Thông báo cho biết Quy định về hiệu suất năng lượng năm 2016 hiện đang quy định các tiêu chuẩn nhãn đối với sản phẩm thuộc phạm vi điều chỉnh. về hiệu suất năng lượng và thử nghiệm đối với các sản phẩm sử dụng năng lượng trong lĩnh vực dân dụng, thương mại và công nghiệp. Đồng thời, quy định cũng đưara yêu cầu ghi nhãn đối với một số sản phẩm nhằm công bố và so sánh mức tiêu thụ năng lượng của từng kiểu sản phẩm với các sản phẩm khác cùng loại.



Theo dự thảo sửa đổi lần này, Canada đề xuất:

- bổ sung các sản phẩm mới vào phạm vi điều chỉnh cùng với các yêu cầu tương ứng về hiệu suất năng lượng, thử nghiệm, xác minh, ghi nhãn và cung cấp thông tin;
- mở rộng phạm vi hoặc cập nhật các tiêu chuẩn về hiệu suất năng lượng và thử nghiệm đối với một số sản phẩm đã được quản lý;
- cho phép các bên chịu điều chỉnh tự nguyện tuân thủ sớm các yêu cầu mới thông qua cơ chế tuân thủ sớm; và
- hỗ trợ thương mại, triển khai quản lý và giảm gánh nặng tuân thủ thông qua các biện pháp như nhóm các sản phẩm tương tự theo chức năng và bãi bỏ các tiêu chuẩn lỗi thời.

Mục tiêu của dự thảo là giảm tiêu thụ năng lượng của nhiều nhóm sản phẩm được sử dụng trong hộ gia đình, doanh nghiệp, tổ chức và ngành công nghiệp; hỗ trợ nhu cầu an ninh năng lượng của Canada thông qua việc giảm nhu cầu đối với lưới điện; duy trì môi trường cạnh tranh bình đẳng giữa các nhà phân phối thông qua hệ thống tiêu chuẩn hiệu suất năng lượng quốc gia; đồng thời giảm gánh nặng quản lý do các tiêu chuẩn lỗi thời và văn bản quy định phân tán gây ra.

Các nước Thành viên WTO có thời hạn đến ngày 29/8/2026 để gửi ý kiến góp ý đối với dự thảo này.

Mã thông báo: G/TBT/N/CAN/780.

(Nguồn: TBT Việt Nam)

Tây Ban Nha đề xuất quy định về sản phẩm dệt may, giày dép và quản lý chất thải

Ngày 26/6/2026, Tây Ban Nha thông báo cho các nước Thành viên WTO về Dự thảo Nghị định Hoàng gia quy định đối với sản phẩm dệt may, giày dép và việc quản lý chất thải phát sinh từ các sản phẩm này. Theo thông báo, dự thảo xây dựng khuôn khổ pháp lý nhằm phòng ngừa và quản lý chất thải dệt may, giày dép, qua đó giảm tác động môi trường trong toàn bộ vòng đời sản phẩm và thúc đẩy mô hình kinh tế tuần hoàn. Biện pháp ưu tiên phòng ngừa phát sinh chất thải, tái sử dụng, chuẩn bị cho tái sử dụng và tái chế. Dự thảo quy định các điều kiện về thu gom riêng chất thải dệt may; tiêu chí xác định thời điểm chất thải dệt may không còn được coi là chất thải; và điều kiện đối với việc vận chuyển các sản phẩm đã qua sử dụng. Văn bản cũng thiết lập chế độ trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất, xác định các chủ thể thuộc phạm vi điều chỉnh, nghĩa vụ của nhà sản xuất và các chi phí quản lý chất thải mà các chủ thể này phải chi trả.

Bên cạnh đó, dự thảo đề xuất hệ thống thông tin phục vụ quản lý,



bao gồm thông tin cung cấp cho Cơ quan đăng ký nhà sản xuất sản phẩm, báo cáo hằng năm của các tổ chức thực hiện trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất và báo cáo của các đơn vị quản lý chất thải dệt may, giày dép. Các yêu cầu về cung cấp thông tin tiêu dùng bền vững cho người sử dụng cuối cùng cũng được đưa vào dự thảo.

Biện pháp áp dụng đối với nhiều nhóm sản phẩm, bao gồm quần áo và phụ kiện dệt kim hoặc không dệt kim; sản phẩm, bao gồm quần áo và phụ kiện dệt kim hoặc không dệt kim; sản phẩm may mặc bằng da; chăn, ga, khăn và sản phẩm dệt dùng trong gia đình; quần áo đã qua sử dụng; giày dép làm từ cao su, nhựa, da hoặc vật liệu dệt; mũ và các loại phụ kiện đội đầu.

Đây là thông báo đáng chú ý đối với doanh nghiệp Việt Nam xuất

khẩu hàng dệt may, giày dép, đồ dùng dệt gia đình và phụ kiện thời trang sang thị trường Tây Ban Nha. Tùy theo cách xác định "nhà sản xuất" trong quy định cuối cùng và phương thức đưa sản phẩm ra thị trường, doanh nghiệp hoặc đối tác nhập khẩu có thể phải thực hiện đăng ký, cung cấp dữ liệu, đóng góp chi phí thu gom và xử lý chất thải hoặc tham gia hệ thống trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất.

Doanh nghiệp cần theo dõi các yêu cầu cụ thể về phạm vi sản phẩm, trách nhiệm cung cấp thông tin, chi phí quản lý chất thải và nghĩa vụ đối với hoạt động bán hàng trực tuyến. Việc chủ động rà soát vật liệu, thiết kế sản phẩm, khả năng tái sử dụng và tái chế, cũng như dữ liệu về lượng hàng đưa ra thị trường, có thể hỗ trợ quá trình đáp ứng quy định khi biện pháp được ban hành.

cũng như dữ liệu về lượng hàng đưa ra thị trường, có thể hỗ trợ quá trình đáp ứng quy định khi biện pháp được ban hành.

Mục tiêu của dự thảo là giảm tác động môi trường của sản phẩm dệt may và giày dép, tăng cường thu gom riêng, tái sử dụng và tái chế, đồng thời triển khai trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất theo pháp luật Tây Ban Nha và quy định của Liên minh châu Âu.

Dự kiến, biện pháp sẽ được thông qua và có hiệu lực vào tháng 12/2026. Các nước Thành viên WTO có thời hạn đến ngày 25/8/2026 để tham gia đóng góp ý kiến.

Mã thông báo: G/TBT/N/ESP/57.

(Nguồn: TBT Việt Nam)

EU chính thức cấm sử dụng hóa chất BPA trong bao bì thực phẩm

Từ tháng 7/2026, Liên minh châu Âu (EU) chính thức cấm sử dụng hóa chất Bisphenol A (BPA) trong bao bì và các vật dụng tiếp xúc với thực phẩm.

Quy định mới được đánh giá là một trong những biện pháp nghiêm ngặt nhất thế giới nhằm giảm nguy cơ phơi nhiễm hóa chất có khả năng gây rối loạn nội tiết và ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng.

Liên minh châu Âu (EU) đã chính thức áp dụng lệnh cấm sử dụng hóa chất Bisphenol A (BPA) trong bao bì và các vật liệu tiếp xúc với thực phẩm kể từ tháng 7/2026.

Theo quy định mới, việc kinh doanh các loại bao bì thực phẩm có chứa BPA hoặc các hợp chất bisphenol tương tự sẽ không còn được phép. Lệnh cấm không chỉ áp dụng với bao bì dùng một lần mà còn bao gồm nhiều sản phẩm sử dụng hằng ngày như chai nước tái sử dụng, hộp đựng thực phẩm và dụng cụ nhà bếp.



BPA là hóa chất công nghiệp được sử dụng rộng rãi trong sản xuất nhựa polycarbonate và nhựa epoxy, thường xuất hiện trong lớp phủ bên trong lon thực phẩm, đồ uống và nhiều loại vật liệu đóng gói khác.

Theo Cơ quan An toàn Thực phẩm châu Âu (EFSA), BPA có thể gây ảnh hưởng tiêu cực đến sức khỏe ở mọi lứa tuổi. Các nghiên cứu cho thấy chất này có khả năng làm rối loạn hoạt động của hệ miễn dịch, làm gia tăng nguy cơ mắc bệnh hen suyễn và một số bệnh tự miễn. BPA cũng được cho là có liên quan đến nguy cơ mắc bệnh tim mạch, tiểu đường, béo phì và một số dạng ung thư.

Đặc biệt, BPA là chất có khả năng gây rối loạn nội tiết do có thể bắt chước hoạt động của hormone estrogen trong cơ thể. Việc phơi nhiễm kéo dài được cho là có thể ảnh hưởng đến khả năng sinh sản ở cả nam và nữ, đồng thời tác động đến quá trình dậy thì và phát triển của trẻ em.

Các khảo sát tại châu Âu cho thấy dấu vết BPA được phát hiện trong hơn 90% người trưởng thành tham gia nghiên cứu. Trước những bằng chứng về nguy cơ đối với sức khỏe, EFSA đã hạ ngưỡng phơi nhiễm BPA được coi là an toàn xuống mức thấp hơn hàng chục nghìn lần so với quy định trước đây.

Tuy nhiên, EU vẫn áp dụng một số giai đoạn chuyển tiếp đối với các lĩnh vực chưa có giải pháp thay thế phù hợp. Một số loại đồ hộp chứa thực phẩm có tính axit được phép sử dụng lớp phủ chứa BPA đến năm 2028, trong khi các sản phẩm đã lưu hành trước thời điểm lệnh cấm có hiệu lực vẫn được phép bán hết lượng tồn kho.

Các khảo sát tại châu Âu cho thấy dấu vết BPA được phát hiện trong hơn 90% người trưởng thành tham gia nghiên cứu. Trước những bằng chứng về nguy cơ đối với sức khỏe, EFSA đã hạ ngưỡng phơi nhiễm BPA được coi là an toàn xuống mức thấp hơn hàng chục nghìn lần so với quy định trước đây. là an toàn xuống mức thấp hơn hàng chục nghìn lần so với quy định trước đây.

Tuy nhiên, EU vẫn áp dụng một số giai đoạn chuyển tiếp đối với các lĩnh vực chưa có giải pháp thay thế phù hợp. Một số loại đồ hộp chứa thực phẩm có tính axit được phép sử dụng lớp phủ chứa BPA đến năm 2028, trong khi các sản phẩm đã lưu hành trước thời điểm lệnh cấm có hiệu lực vẫn được phép bán hết lượng tồn kho.

BPA được xác định là một chất độc hại gây rối loạn hệ thống hormone của con người. Nó được phân loại là hóa chất nguy hiểm ở EU do khả năng gây hại đến khả năng sinh sản và gây tổn thương nghiêm trọng cho mắt, phản ứng dị ứng da và kích ứng đường hô hấp. Ủy ban về độc tính của chính phủ Anh trước đây đã thông qua mức hấp thụ hàng ngày có thể chấp nhận được đối với BPA là 0,2 ug/kg trọng lượng cơ thể (microgam trên mỗi kilogram trọng lượng cơ thể) mỗi ngày.

(*Nguồn: tcvn.gov.vn)*

THÔNG TIN PHÁP LUẬT

Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia sản phẩm đồ uống có cồn có hiệu lực từ năm 2027

Bộ Công Thương vừa ban hành Thông tư số 39/2026/TT-BCT kèm theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 30:2026/BCT đối với sản phẩm đồ uống có cồn, có hiệu lực từ ngày 1/1/2027.

Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 30:2026/BCT được ban hành kèm theo Thông tư số 39/2026/TT-BCT ngày 30/6/2026. Đây là cơ sở pháp lý quan trọng nhằm tăng cường kiểm soát chất lượng, bảo đảm an toàn thực phẩm đối với các sản phẩm đồ uống có cồn lưu thông trên thị trường, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1/1/2027.



Ảnh minh họa

Theo quy định, quy chuẩn áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, xuất khẩu đồ uống có cồn tại Việt Nam và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Đối với các sản phẩm đã thực hiện tự công bố trước thời điểm Thông tư được ban hành, doanh nghiệp được tiếp tục sử dụng bản tự công bố sản phẩm trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày Thông tư có hiệu lực, trừ trường hợp sản phẩm có cảnh báo về an toàn thực phẩm.Thông tư cũng quy định, trường hợp các văn bản pháp luật được viện dẫn trong quy chuẩn được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì sẽ thực hiện theo quy định của văn bản mới.

Theo Bộ Công Thương, QCVN 30:2026/BCT được Bộ Khoa học và Công nghệ thẩm định trước khi Bộ trưởng Bộ Công Thương ký ban hành.

Bên cạnh đó, Thông tư giao Cục trưởng Cục Công nghiệp chủ trì tổ chức hướng dẫn, tuyên truyền và triển khai thực hiện quy chuẩn; đồng thời yêu cầu các đơn vị thuộc Bộ Công Thương, các sở chuyên ngành tại địa phương cùng các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện đúng quy định.

Việc ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với đồ uống có cồn được kỳ vọng sẽ góp phần hoàn thiện hành lang pháp lý, nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng cường bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, đồng thời tạo môi trường cạnh tranh minh bạch và thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh đồ uống có cồn theo các tiêu chuẩn thống nhất trên phạm vi cả nước.

Trước đó, Bộ Y tế cũng từng ban hành quy chuẩn QCVN 6-3:2010/BYT ban hành kèm theo Thông tư số 45/2010/TT-BYT của Bộ Y tế. Quy chuẩn này quy định các chỉ tiêu an toàn thực phẩm đối với cồn thực phẩm và các sản phẩm đồ uống có cồn, bao gồm giới hạn về các chỉ tiêu hóa học như methanol, aldehyde, furfural, este, hàm lượng đồng, chì, cùng các yêu cầu về vi sinh vật, ghi nhãn, phương pháp thử và lấy mẫu. Tuy nhiên, sau hơn 15 năm áp dụng, sự phát triển của công nghệ sản xuất, sự đa dạng của các dòng đồ uống có cồn cũng như yêu cầu ngày càng cao về quản lý an toàn thực phẩm đã đặt ra yêu cầu phải cập nhật quy chuẩn theo hướng đồng bộ, hiện đại hơn. Việc ban hành QCVN 30:2026/BCT vì vậy không chỉ là sự thay đổi về cơ quan quản lý mà còn thể hiện bước chuyển trong tư duy quản lý, hướng tới hệ thống quy chuẩn phù hợp hơn với thực tiễn sản xuất, thông lệ quốc tế và yêu cầu hội nhập của ngành đồ uống có cồn.

(Nguồn: chatluongvacuocsong.vn)

TIN TỨC

4 nhóm dữ liệu trọng tâm tích hợp trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TCĐLCL

Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng bao gồm 4 nhóm dữ liệu trọng tâm: Dữ liệu về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; Dữ liệu về đo lường; Dữ liệu về đánh giá sự phù hợp; Thông tin phản ánh, xử lý kiến nghị của tổ chức, cá nhân về hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

Theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật năm 2025, cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng (NQI) là nền tảng số thống nhất, hiện đại, tích hợp dữ liệu liên quan, phục vụ công tác quản lý nhà nước và cung cấp thông tin hỗ trợ tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật



Ảnh minh họa

Luật nêu rõ, cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng bao gồm: Dữ liệu về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; Dữ liệu về đo lường; Dữ liệu về đánh giá sự phù hợp; Thông tin phản ánh, xử lý kiến nghị của tổ chức, cá nhân về hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

Trong đó, dữ liệu về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật bao gồm các thông tin: Tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn cơ sở, tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực, tiêu chuẩn nước ngoài; Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật địa phương; Thành viên các Ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc gia; Thành viên các Ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc tế mà Việt Nam tham gia; Tài liệu kỹ thuật và thông tin có liên quan.

Dữ liệu về đánh giá sự phù hợp bao gồm các thông tin: Tổ chức đánh giá sự phù hợp đã được đăng ký, chỉ định, công nhận; tổ chức công nhận đã đăng ký; Công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy của tổ chức, cá nhân có liên quan; Tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; Các báo cáo định kỳ và đột xuất; Tài liệu kỹ thuật và thông tin có liên quan.

Dữ liệu về đo lường bao gồm các thông tin: Chuẩn đo lường đã được chứng nhận, phê duyệt; Phương tiện đo đã được phê duyệt mẫu; Tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường đã được chỉ định, đăng ký; Kiểm định viên đã được chứng nhận và cấp thẻ kiểm định viên đo lường; Các báo cáo định kỳ và đột xuất.

Bên cạnh đó, việc xây dựng, quản lý, vận hành cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng phải đáp ứng các yêu cầu:

Bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, kết nối, chia sẻ với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia khác, nền tảng số của Bộ, ngành, địa phương; đáp ứng yêu cầu khai thác thông tin của tổ chức, cá nhân;

Thường xuyên cập nhật, duy trì, khai thác bảo đảm tính chính xác, đầy đủ; ưu tiên ứng dụng các công nghệ mới để phân tích, đánh giá, cảnh báo các vấn đề liên quan đến tiêu chuuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng;

Tuân thủ quy định pháp luật về dữ liệu, an ninh mạng và quy định khác của pháp luật có liên quan.

(Nguồn: VietQ.vn)

Doanh nghiệp nhỏ có nên áp dụng ISO?

Nhiều doanh nghiệp nhỏ cho rằng ISO chỉ phù hợp với các tập đoàn lớn vì quy trình phức tạp và chi phí cao. Tuy nhiên, thực tế, các tiêu chuẩn ISO được xây dựng để có thể áp dụng cho mọi loại hình tổ chức, không phân biệt quy mô hay lĩnh vực hoạt động.

ISO không chỉ dành cho doanh nghiệp lớn

Một quan niệm khá phổ biến là doanh nghiệp nhỏ chưa cần áp dụng ISO vì quy mô ít lao động, quy trình sản xuất đơn giản. Tuy nhiên, theo ISO 9001:2015 - Hệ thống quản lý chất lượng, tiêu chuẩn này được thiết kế để áp dụng cho mọi tổ chức, không phân biệt quy mô, loại hình hay lĩnh vực hoạt động.



Ảnh minh họa

Điều đó đồng nghĩa với việc một doanh nghiệp chỉ có vài chục lao động vẫn có thể xây dựng và vận hành hệ thống quản lý chất lượng theo ISO nếu phù hợp với mục tiêu phát triển. Tiêu chuẩn không yêu cầu doanh nghiệp phải có bộ máy cồng kềnh hay hệ thống tài liệu phức tạp mà nhấn mạnh việc xây dựng quy trình phù hợp với bối cảnh hoạt động, nhu cầu của khách hàng và mức độ rủi ro của tổ chức.

Nhiều doanh nghiệp tìm đến ISO với mục tiêu có được giấy chứng nhận để thuận lợi trong đấu thầu hoặc mở rộng thị trường. Tuy nhiên, theo các chuyên gia về năng suất chất lượng, giá trị cốt lõi của ISO nằm ở việc giúp doanh nghiệp xây dựng một hệ thống quản lý khoa học.

Khi quy trình làm việc được chuẩn hóa, trách nhiệm được phân định rõ ràng và các hoạt động được theo dõi, đánh giá thường xuyên, doanh nghiệp có thể giảm sai sót, hạn chế lãng phí, nâng cao năng suất và duy trì chất lượng sản phẩm, dịch vụ một cách ổn định.

ISO 9001:2015 cũng áp dụng tư duy quản lý rủi ro, khuyến khích doanh nghiệp nhận diện các nguy cơ có thể ảnh hưởng đến chất lượng để chủ động phòng ngừa thay vì chỉ xử lý khi sự cố đã xảy ra.

Việc áp dụng tiêu chuẩn ISO và được cấp chứng nhận ISO là hai hoạt động khác nhau. Doanh nghiệp hoàn toàn có thể nghiên cứu, xây dựng và vận hành hệ thống quản lý theo các yêu cầu của ISO nhằm cải tiến hoạt động nội bộ mà chưa cần đăng ký đánh giá chứng nhận.

Khi khách hàng, đối tác hoặc thị trường yêu cầu, doanh nghiệp mới có thể lựa chọn tổ chức chứng nhận được công nhận để đánh giá sự phù hợp của hệ thống quản lý. Điều quan trọng không phải là sở hữu một chứng chỉ ISO, mà là hệ thống quản lý được vận hành thực chất, giúp doanh nghiệp cải tiến liên tục và mang lại hiệu quả trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Áp dụng ISO cần phù hợp quy mô doanh nghiệp

ISO không quy định mọi doanh nghiệp phải xây dựng một hệ thống quản lý giống nhau. Mức độ tài liệu, quy trình và cách thức triển khai có thể khác nhau tùy theo quy mô, số lượng lao động, tính chất sản phẩm, dịch vụ và mức độ phức tạp của hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Đối với doanh nghiệp nhỏ, việc sao chép nguyên mẫu hệ thống của doanh nghiệp lớn có thể làm tăng chi phí và phát sinh nhiều thủ tục không cần thiết. Thay vào đó, doanh nghiệp nên xây dựng hệ thống "vừa đủ", tập trung vào những quy trình cốt lõi có ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng sản phẩm và sự hài lòng của khách hàng.

Việc áp dụng các hệ thống quản lý tiên tiến, trong đó có ISO, cũng đang được Nhà nước khuyến khích thông qua nhiều chương trình hỗ trợ.

Theo Quyết định số 1322/QĐ-TTg ngày 31/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ, Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021 - 2030 (Chương trình 1322) được triển khai nhằm hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng thông qua việc áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất và chất lượng. Chương trình bao gồm các nhiệm vụ như xây dựng mô hình điểm về năng suất, chất lượng; đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực; tư vấn, hướng dẫn doanh nghiệp áp dụng các giải pháp nâng cao năng suất, chất lượng phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế...

Bên cạnh chương trình cấp quốc gia, nhiều bộ, ngành và địa phương cũng triển khai các nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng, công cụ cải tiến năng suất và chuyển đổi số theo điều kiện thực tế.

Trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng gay gắt, doanh nghiệp nhỏ không chỉ cạnh tranh bằng giá mà còn bằng chất lượng, khả năng đáp ứng khách hàng và hiệu quả quản trị. ISO không phải "chiếc vé" bảo đảm thành công, cũng không đơn thuần là một chứng nhận để quảng bá hình ảnh.

Giá trị của ISO nằm ở việc giúp doanh nghiệp xây dựng nền tảng quản lý bài bản, kiểm soát rủi ro, cải tiến liên tục và nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ. Đối với doanh nghiệp nhỏ, nếu được triển khai phù hợp quy mô và nhu cầu thực tế, ISO không phải gánh nặng mà là một khoản đầu tư dài hạn giúp nâng cao năng suất, tạo dựng niềm tin với khách hàng và tăng sức cạnh tranh trên thị trường.

(Nguồn: VietQ.vn)



Zalo Sở Khoa học và Công nghệ Đắk Lắk

Sở Khoa học và Công nghệ Đắk Lắk



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH ĐẮK LẮK

Địa chỉ:

- 08 Lý Thái Tổ, Phường Tân An, tỉnh Đắk lắk
- 15A Trường Chinh, Phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk lắk

Điện thoại: 02623.860010

www.skhcn.daklak.gov.vn